CÔNG TY CP KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 2 HẢI PHÒNG
PHÒNG THÍ NGHIỆM
Địa chỉ: Tổ dân phố 3 Do Nha, Phường An Dương, TP Hải Phòng
Điện thoại: 02253.871.589

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số/No: 22-26 /HP2-PTN

1. Tên mẫu: Nước ăn uống, sinh hoạt

2. Địa điểm lấy mẫu:
Mẫu 1: Vòi cấp nước ra mạng lưới tại Công ty
Mẫu 2: Vòi lấy mẫu tại khu công nghiệp Nomura
Mẫu 3: Số 405 đường 5/4 Hùng Vương
Mẫu 4: Trường mầm non Nam Sơn

3. Ký hiệu mẫu 0426.14/28; 0426.14/29; 0426.14/30; 0426.14/31

4. Ngày lấy mẫu 22/04/2026

5. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	*QCĐP 02:2023/TPHP*	Kết quả			
					Mẫu 1 *0426.14/28*	**Mẫu 2** *0426.14/29*	**Mẫu 3** *0426.14/30*	**Mẫu 4** *0426.14/31*
1	*Mầu sắc	mg/L Pt	TCVN 6185:2015	15	<5	<5	<5	<5
2	*Mùi vị		L.GC-M01:2019	KPHĐ	KPHĐ	KPHĐ	KPHĐ	KPHĐ
3	*Độ đục	NTU	SMEWW 2130B	≤2	<0.1	0.18	0.20	0.20
4	*pH		TCVN 6492:2011	6-8.5	7	7.05	6.98	6.92
5	*Độ cứng	mg/L	TCVN 6224:1996	≤300	120	122	118	126
6	*Clorua	mg/L	TCVN 6194:1996	≤250	16.31	17.02	17.73	19.14
7	*Sắt	mg/L	SMEWW 3500Fe B	≤0.3	<0.04	<0.04	<0.04	<0.04
8	*Mangan	mg/L	TCVN 6002:1995	≤0.1	<0.03	<0.03	<0.03	<0.03
9	*Nitrat (-N)	mg/L	TCVN 6180:1996	≤2	0.76	0.76	0.80	0.93
10	*Nitrit (-N)	mg/L	TCVN 6178:1996	≤0.05	KPH *LOD=0.004*	KPH *LOD=0.004*	KPH *LOD=0.004*	KPH *LOD=0.004*
11	*Chỉ số Permanganat	mg/L	TCVN 6186:1996	≤2	1.47	1.54	1.50	1.57

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý của PTN.

CÔNG TY CP KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 2 HẢI PHÒNG
PHÒNG THÍ NGHIỆM
Địa chỉ: Tổ dân phố 3 Do Nha, Phường An Dương, TP Hải Phòng
Điện thoại: 02253.871.589

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	*QCĐP 02:2023/TPHP*	Kết quả			
					Mẫu 1 *0426.14/28*	**Mẫu 2** *0426.14/29*	**Mẫu 3** *0426.14/30*	**Mẫu 4** *0426.14/31*
12	*Clo dư	mg/L	Hach 8021	0.2 - 1	0.6	0.52	0.54	0.42
13	*Sunfat	mg/L	SMEWW 4500 SO4 E	≤250	19.74	17.72	17.77	17.08
14	Coliform	VK/ 100mL	SMEWW 9222B	<3	0	0	0	0
15	Ecoli	VK/ 100mL	SMEWW 9222D	<1	0	0	0	0

Ghi chú: (*) Những phép thử được công nhận ISO/IEC 17025:2007.

QCĐP 02:2023/TPHP: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

KPH: không phát hiện , LOD: Giới hạn phát hiện, KPHĐ: không có mùi vị lạ.

Hải Phòng, ngày 24 tháng 04 năm 2026

TM. THỬ NGHIỆM VIÊN	QUẢN LÝ PTN	PHÓ GIÁM ĐỐC
Mai Phương Thảo	Vũ Thị Thu Thủy	Nguyễn Văn Thuần

VILAS 1277